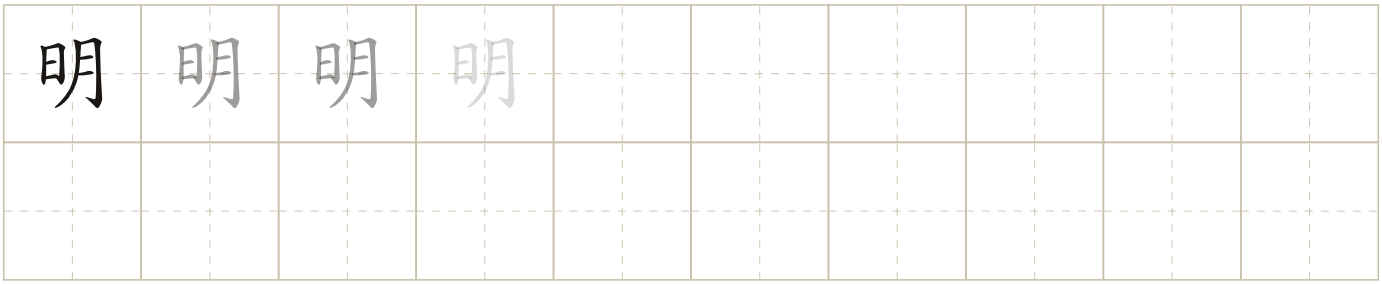
明 白

míngbai · minh bạch · hiểu

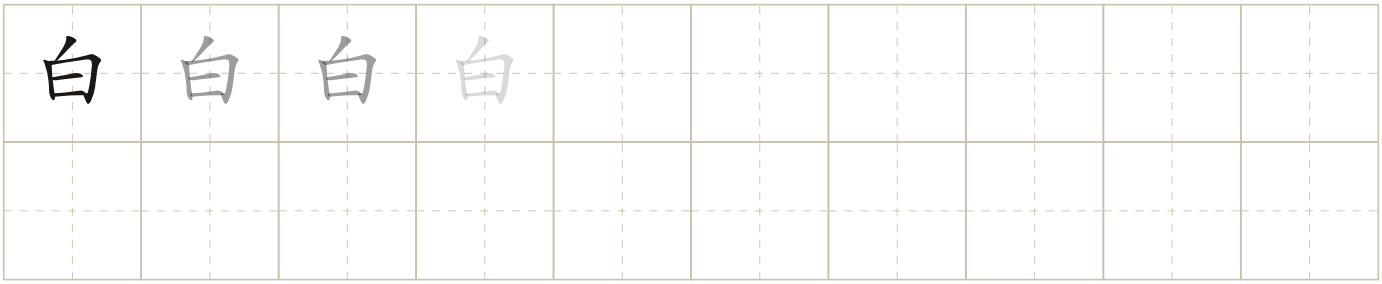
míng





bái





Dữ liệu nét: Make Me A Hanzi / Arphic Technology — Arphic Public License